

Đắk Lắk, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của Thư viện tỉnh Đắk Lắk năm 2026

Căn cứ Quyết định số 02239/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND tỉnh về phê duyệt Chiến lược Chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk - Lây phát triển dữ liệu số làm trọng tâm giai đoạn 2025-2030;

Căn cứ Kế hoạch số 0155/KH-UBND ngày 24/12/2025 của UBND tỉnh kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 06/01/2026 của UBND tỉnh về việc phát triển hạ tầng số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 15-KH/BCĐ ngày 30/01/2026 của Ban Chỉ đạo của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh về việc triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 năm 2026.

Căn cứ Kế hoạch số 29/KH-SVHTTDL ngày 10/02/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2026;

Thư viện tỉnh xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Chuyển đổi số trong hoạt động thư viện nhằm tạo bước chuyển biến căn bản, toàn diện trong phương thức tổ chức, quản lý và cung cấp dịch vụ thông tin – thư viện, phù hợp với xu thế phát triển của xã hội số và nền kinh tế tri thức. Thông qua việc ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, dữ liệu số và các nền tảng số, từng bước xây dựng Thư viện trở thành trung tâm tri thức số hiện đại, đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao dân trí, phát triển văn hóa đọc, phục vụ học tập suốt đời và thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong cộng đồng.

Việc triển khai chuyển đổi số hướng tới xây dựng đồng bộ hệ thống cơ sở dữ liệu số về tài nguyên thông tin của Thư viện, bao gồm sách, báo, tạp chí, tài liệu địa chí, tài liệu quý hiếm và các nguồn tài nguyên tri thức khác; bảo đảm lưu trữ lâu dài, khai thác hiệu quả và chia sẻ rộng rãi phục vụ nhu cầu học tập, nghiên cứu, giảng dạy và giải trí của mọi tầng lớp nhân dân. Đồng thời, góp phần bảo tồn, phát huy giá trị tri thức, văn hóa đặc thù của địa phương trong môi trường số.

Bên cạnh đó, chuyển đổi số nhằm đổi mới căn bản phương thức phục vụ bạn đọc theo hướng hiện đại, tiện ích, cá nhân hóa, cho phép người dùng tiếp cận tài nguyên thư viện mọi lúc, mọi nơi thông qua các thiết bị thông minh; từng bước hình thành hệ sinh thái thư viện số gắn kết giữa thư viện với các cơ sở giáo dục, cơ quan nghiên cứu, tổ chức và cộng đồng.

Thông qua chuyển đổi số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, điều hành của đơn vị; tối ưu hóa quy trình nghiệp vụ; tăng cường khả năng kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu với các thư viện và hệ thống thông tin trong và ngoài ngành; góp phần thực hiện thành công chương trình chuyển đổi số của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch và chiến lược chuyển đổi số quốc gia.

2. Yêu cầu

Việc triển khai chuyển đổi số trong Thư viện phải bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, phù hợp với định hướng phát triển chung của ngành và điều kiện thực tiễn của đơn vị; được thực hiện theo lộ trình cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, tránh đầu tư dàn trải, bảo đảm hiệu quả và tính bền vững lâu dài.

Công tác số hóa tài liệu phải tuân thủ nghiêm các quy định chuyên môn, bảo đảm giữ nguyên giá trị nội dung và hình thức của tài liệu gốc; không làm ảnh hưởng đến chất lượng, tuổi thọ của tài liệu, đặc biệt là tài liệu quý hiếm, tài liệu có giá trị lịch sử. Dữ liệu sau số hóa phải được chuẩn hóa theo các tiêu chuẩn nghiệp vụ thư viện, bảo đảm khả năng tích hợp, kết nối và chia sẻ trên các nền tảng số.

Hệ thống hạ tầng kỹ thuật, phần mềm và cơ sở dữ liệu phải được xây dựng theo hướng hiện đại, mở, linh hoạt, có khả năng mở rộng và nâng cấp; đáp ứng yêu cầu lưu trữ, xử lý và khai thác dữ liệu với khối lượng lớn. Đồng thời, phải bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, có các giải pháp sao lưu, dự phòng, phòng chống mất mát, rò rỉ hoặc xâm nhập trái phép dữ liệu.

Quá trình triển khai cần gắn chặt giữa xây dựng hệ thống với khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên số; lấy người dùng làm trung tâm, nâng cao trải nghiệm của bạn đọc; khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc cung cấp giải pháp công nghệ, phát triển nội dung số và mở rộng dịch vụ thư viện.

Đặc biệt, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ thư viện, bảo đảm đủ khả năng vận hành, khai thác và phát triển hệ thống trong môi trường số; từng bước hình thành đội ngũ cán bộ thư viện chuyên nghiệp, thích ứng với yêu cầu chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động thư viện nhằm xây dựng Thư viện trở thành thư viện số hiện đại, hoạt động hiệu quả trên nền tảng công nghệ số, đáp ứng tốt nhu cầu tiếp cận thông tin, tri thức của người dân trong kỷ nguyên số; góp phần phát triển văn hóa đọc, xây dựng xã hội học tập và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Từng bước hình thành hệ sinh thái thư viện số đồng bộ, bao gồm hạ tầng kỹ thuật, cơ sở dữ liệu số, nền tảng dịch vụ và các ứng dụng thông minh; bảo đảm kết nối liên thông với các hệ thống thư viện trong nước, hướng tới hội nhập quốc tế. Đồng thời, nâng cao chất lượng phục vụ, đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ thư viện theo hướng số hóa, cá nhân hóa và tiện ích, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người sử dụng.

2. Mục tiêu cụ thể

Triển khai xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu số về tài nguyên thông tin của Thư viện theo hướng đầy đủ, chính xác, có cấu trúc, bảo đảm khả năng lưu trữ lâu dài, khai thác hiệu quả và chia sẻ rộng rãi. Ưu tiên số hóa các tài liệu quý hiếm, tài liệu địa chí, tài liệu có giá trị cao, đồng thời từng bước mở rộng số hóa đối với các loại tài liệu phổ thông.

Phân đầu 100% quy trình nghiệp vụ thư viện được thực hiện trên môi trường số, bao gồm bổ sung, biên mục, quản lý tài nguyên, lưu thông tài liệu, tra cứu và phục vụ bạn đọc; từng bước tự động hóa các khâu nghiệp vụ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và giảm thiểu thủ công.

Xây dựng và vận hành hiệu quả cổng thông tin thư viện số, cung cấp các dịch vụ trực tuyến như tra cứu tài liệu, đọc sách điện tử, mượn – trả tài liệu trực tuyến, gia hạn, đặt chỗ và các dịch vụ giá trị gia tăng khác; bảo đảm người dùng có thể tiếp cận và sử dụng dịch vụ thư viện mọi lúc, mọi nơi.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ mới trong hoạt động thư viện như dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI), mã QR, công nghệ nhận dạng tự động... nhằm nâng cao chất lượng quản lý, tối ưu hóa trải nghiệm người dùng và phát triển các dịch vụ thông minh.

Bảo đảm 100% cán bộ thư viện được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin và chuyển đổi số; có khả năng sử dụng thành thạo các hệ thống phần mềm, tham gia quản trị và phát triển các dịch vụ thư viện số.

Tăng cường công tác truyền thông, phát triển văn hóa đọc trong môi trường số; đa dạng hóa hình thức tiếp cận bạn đọc thông qua các nền tảng trực tuyến, mạng xã hội, góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng về vai trò của thư viện trong thời đại số.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin

Từng bước đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin theo hướng hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu triển khai các hoạt động chuyển đổi số trong Thư viện. Triển khai hệ thống máy chủ (ưu tiên thuê dịch vụ điện toán đám mây), hệ thống lưu trữ dữ liệu tập trung, bảo đảm khả năng xử lý, lưu trữ và truy xuất dữ liệu lớn.

Trang bị các thiết bị chuyên dụng phục vụ số hóa tài liệu như máy quét sách, máy scan tốc độ cao; nâng cấp hệ thống mạng nội bộ, đường truyền Internet bảo đảm ổn định, an toàn, phục vụ hiệu quả cho việc khai thác và cung cấp dịch vụ thư viện số.

2. Xây dựng và phát triển cơ sở dữ liệu số

Tổ chức triển khai số hóa tài liệu theo lộ trình phù hợp, ưu tiên các tài liệu quý hiếm, tài liệu địa chí, tài liệu có giá trị cao; từng bước mở rộng số hóa đối với các loại tài liệu khác.

Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu số bao gồm cơ sở dữ liệu thư mục và cơ sở dữ liệu toàn văn; chuẩn hóa dữ liệu theo các tiêu chuẩn nghiệp vụ thư viện, bảo đảm khả năng tích hợp, liên thông với các hệ thống thư viện trong nước.

Tăng cường thu thập, cập nhật, bổ sung tài nguyên số; từng bước hình thành kho tài nguyên số phong phú, đa dạng, đáp ứng nhu cầu của người sử dụng.

3. Xây dựng và hoàn thiện nền tảng thư viện số

Xây dựng, nâng cấp cổng thông tin điện tử của Thư viện theo hướng tích hợp các dịch vụ thư viện số; cung cấp các chức năng tra cứu trực tuyến, đọc tài liệu điện tử, mượn – trả tài liệu trực tuyến và các dịch vụ hỗ trợ người dùng.

Phát triển các ứng dụng trên thiết bị di động nhằm nâng cao khả năng tiếp cận và trải nghiệm của bạn đọc; từng bước triển khai các dịch vụ thông minh như gợi ý tài liệu, cá nhân hóa nội dung, hỗ trợ tìm kiếm nâng cao.

4. Ứng dụng công nghệ trong hoạt động nghiệp vụ và phục vụ bạn đọc

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong toàn bộ quy trình nghiệp vụ thư viện, từ bổ sung, biên mục, quản lý tài nguyên đến lưu thông và phục vụ bạn đọc; từng bước tự động hóa các khâu nghiệp vụ.

Triển khai các giải pháp công nghệ phục vụ bạn đọc như thẻ thư viện điện tử, mã QR tra cứu tài liệu, hệ thống tự mượn – trả tài liệu (nếu có điều kiện); nâng cao chất lượng phục vụ, giảm thời gian chờ đợi, tăng tính tiện ích.

Phát triển các không gian đọc hiện đại kết hợp giữa tài nguyên truyền thống và tài nguyên số; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, học tập trong môi trường số.

Kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để đưa các CSDL (các trường dữ liệu cần thiết) về phần mềm quản trị thư viện phục vụ công tác cấp thẻ bạn đọc.

5. Phát triển dịch vụ và truyền thông thư viện số

Đổi mới, đa dạng hóa các sản phẩm và dịch vụ thư viện trên nền tảng số; phát triển các nội dung số như sách điện tử, sách nói, video giới thiệu sách, chương trình đọc sách trực tuyến.

Tăng cường công tác truyền thông, quảng bá hoạt động thư viện thông qua các nền tảng số, mạng xã hội; tổ chức các chương trình, sự kiện trực tuyến nhằm thu hút người dùng, đặc biệt là thanh thiếu niên.

Gắn hoạt động thư viện với phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng, góp phần xây dựng xã hội học tập.

6. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ thư viện; trang bị kiến thức, kỹ năng về công nghệ thông tin, quản trị dữ liệu và vận hành hệ thống số.

Khuyến khích cán bộ chủ động học tập, cập nhật kiến thức mới; từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ thư viện có trình độ chuyên môn cao, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

7. Bảo đảm an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu

Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; xây dựng cơ chế quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu số theo đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện sao lưu dữ liệu định kỳ; có phương án dự phòng, khắc phục sự cố nhằm bảo đảm hệ thống hoạt động liên tục, ổn định.

V. DANH MỤC NHIỆM VỤ

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung và quy mô	Dự toán kinh phí
1	Xây dựng phần mềm Thư viện số tập trung cho thư viện tỉnh Đắk Lắk (02 CƠ SỞ) (Tạo lập một hệ thống thư viện số hiện đại, kết nối Cơ sở dữ liệu của 02 cơ sở trong một nền tảng thống nhất, có không gian hoạt động riêng)	3.100.000.000
2	Máy chủ cài đặt phần mềm - Máy chủ cơ sở dữ liệu - Máy chủ ứng dụng - Thiết bị Tường lửa hệ thống mạng	1.070.000.000
3	Thiết bị nhận dạng khuôn mặt và phần mềm tích hợp	390.000.000
4	Mua cơ sở tài liệu số khai thác trực tuyến (thuê theo gói 3 năm)	660.000.000
5	Thiết bị đọc căn cước công dân làm thẻ thư viện	40.000.000
6	Phần mềm dịch vụ tích hợp, tra cứu tập trung tài liệu thư viện UC.KMS và khai thác mobile (nền tảng iOS, Android) - Phân hệ Tích hợp dữ liệu thư viện xã/phường - Phân hệ Đăng ký thẻ trực tuyến - Phân hệ Quản lý sự kiện - Quản trị cơ sở dữ liệu tài liệu số hóa - Quản lý cơ sở dữ liệu sách nói - Dịch vụ mượn tài liệu số trên thiết bị di động	3.250.000.000
7	Phần mềm AIChatbot trong thư viện hỗ trợ 24/7: Cho phép OCR, trích xuất dữ liệu dùng cho số hóa tài liệu; hỏi đáp tự động, sử dụng công nghệ AI, được training đặc thù cho từng thư viện để hỗ trợ sát nhất các yêu cầu của bạn đọc	5.500.000.000
TỔNG CỘNG		14.010.000.000
Bằng chữ: (Mười bốn tỷ, không trăm mười triệu đồng chẵn)		

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

- Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành;
- Đối với nguồn vốn ngân sách nhà nước, việc lập dự toán ngân sách hàng năm được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và được bố trí vào dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nghiệp vụ

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động, chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch chuyển đổi số của Thư viện tỉnh năm 2026.
- Định kỳ và đột xuất báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

2. Phòng Hành chính - Tổng hợp

- Chịu trách nhiệm tổng hợp tham mưu công tác chuyển đổi số; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ; Định kỳ và đột xuất tổng hợp báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ báo cáo lãnh đạo đơn vị, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.
- Phân công viên chức phụ trách công tác Chuyển đổi số.

Trên đây là Kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của Thư viện tỉnh năm 2026, yêu cầu lãnh đạo các phòng chuyên môn, nghiệp vụ nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, báo cáo về Giám đốc Thư viện tỉnh để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở VH TTDL (để b/cáo);
- Văn phòng Sở Sở VH TTDL;
- Phòng QL VHGD Sở VH TTDL;
- Ban Giám đốc Thư viện;
- Các phòng: HCTH, NV (để th/hiện);
- Lưu: VT, HCTH.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Đức Quảng